TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH TỈNH TN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46/2023/QĐST-HNGĐ	*ĐH, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 69/2023 /TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: **Chị Sầm Thị Ng A**, sinh năm 1990;

2. Bị đơn: **Anh Trần Mạnh S**, sinh năm 1989;

Đều cư trú tại: Tổ 2, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, 482, 483 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sầm Thị Ng. A và anh Trần Mạnh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Sầm Thị Ng. A và anh Trần Mạnh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Chị Avà anh S xác định có 01 con chung là Trần D, sinh ngày 26/02/2020. Khi ly hôn các đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao anh Trần

Mạnh S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần D, sinh ngày 26/02/2020 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

** Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung*: Tòa án không giải quyết do chị Anh và anh Sỹ không yêu cầu.

** Quyền đi lại thăm nom con chung:* Chị Sầm Thị Ng.A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Tòa án không giải quyết do chị A và anh S không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Sầm Thị Ng. A tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước, hoàn trả chị Anh 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0003801 ngày 28/6/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T N;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND nơi ĐKKH năm 2019, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái